

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST.

Ngày: 22 - 03 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Việt Tân.
2. Ông Nguyễn Thanh Thơm.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Trần Vũ Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Viết Quốc N, tên gọi khác: Cu Q, sinh ngày 10/10/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Thôn LXB, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Viết Q và con bà Nguyễn Thị Thu H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 25/11/2020, bị Công an xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số: 000082/QĐ-XPHC). Nhân thân: Ngày 16/11/2017, bị Công an thị xã Hương Thủy xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số: 000594/QĐ-XPHC. Bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 16/11/2017. Ngày 04/4/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 58/2018/HSPT. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Ngày 25/11/2020 bị Công an xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số: 000082/QĐ-XPHC. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam ngày 08/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn A, sinh ngày 05/3/2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Thôn LXB, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn G và con bà Lê Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi

cư trú”. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị M, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn TT, xã TT, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Viết Quốc A, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn LXB, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Đình V, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn TT, xã TT, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Phùng Hữu M, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn TT, xã TT, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-Hth, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Ngô Viết Quốc N và Nguyễn Văn A về hành vi phạm tội:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, Ngô Viết Quốc N rủ Nguyễn Văn A và 02 đối tượng có tên là N, B (không rõ tên tuổi, địa chỉ), về nhà thờ họ Ngô Viết, ở thôn LXB, xã TT, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, để cùng nhau ăn uống.

Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 29/8/2021, do hết bia nên N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 371.50 (xe của Ngô Viết Quốc A, em trai N), chở Anh đi mua bia. Trên đường đi tìm quán bán bia, thì cả 02 phát hiện có 01 xe tải chở bia biển kiểm soát: 75C - 080.99, xe của bà Trần Thị M, đang đỗ ở tại Nhà để xe cộng đồng, xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, không có người trông giữ. Thấy vậy, A rủ N, đột nhập vào thùng xe ô tô để lấy trộm bia thì N đồng ý; Anh leo lên thùng xe tải, lần lượt lấy 04 thùng bia Huda lon chuyển xuống cho N để lên xe mô tô. Sau đó, A và N, chở 04 thùng bia về, cất giấu 03 thùng bia sau nhà thờ họ Ngô Viết, còn lại 01 thùng, A và N đưa đến vị trí Nam và Bin ngồi để tiếp tục ăn uống (N và Anh không nói cho Nam và Bin biết việc vừa lấy trộm 04 thùng bia).

Đến khoảng 03 giờ ngày 29/8/2021, sau khi uống hết 01 thùng bia vừa lấy trộm được thì N và Anh, giả vờ nói với Nam và Bin ngồi chờ để N, A đi mua bia, sau đó N, A đi xe mô tô trên, đến tại vị trí xe tải biển kiểm soát: 75C - 080.99 đang đỗ, tiếp tục lấy trộm thêm 09 thùng bia Huda lon. Khi cả hai đang chất bia lên xe để chở đi thì bị anh Lê Đình V, phát hiện, A, V chạy đến rút chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 371.50, rồi chạy đi tìm bà M để báo việc mất trộm. Còn N và Anh bỏ 09 thùng bia tại hiện trường, dắt xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 371.50 chạy trốn. Đến sáng cùng ngày, Công an xã Thủy Thanh triệu tập N và A để làm việc thì cả hai đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nói trên.

Về vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 371.50; 01 chìa khóa Honda màu đen - bạc có dòng chữ P533; 12 thùng bia Huda lon màu xanh - trắng, mỗi thùng 24 lon x 330ml.

Hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 371.50; 01 chìa khóa Honda màu đen - bạc có dòng chữ P533; 12 thùng bia Huda lon, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 80 ngày 09/9/2021, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy, kết luận: 13 thùng bia Huda lon màu xanh - trắng, mỗi thùng 24 lon x 330ml, trị giá: 2.925.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 350.000 đồng. Hiện gia đình của bị cáo Ngô Viết Quốc N đã bồi thường số tiền 350.000 đồng cho bà M.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự ; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Ngô Viết Quốc N từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự ; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết Q tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 01 giờ 20 phút ngày 29/8/2021, tại Nhà xe cộng đồng, thuộc Thôn Thanh Tuyên, xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Ngô Viết Quốc N và Nguyễn Văn A lợi dụng đêm khuya vắng người, hai bị cáo đã có hành vi lén lút cùng nhau 02 lần liên tục kẻ tiếp về mặt thời gian chiếm đoạt tài sản của bà Trần Thị M, 13 thùng bia Huda lon, có trị giá: 2.925.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) nên các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi các bị cáo gây ra phạm vào khung

hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị cho việc phạm tội từ trước. Cả hai bị cáo đều là người thực hành việc phạm tội. Bị cáo Ngô Viết Quốc N và Nguyễn Văn A là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội. Nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo N có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính và bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn A được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Ngô Viết Quốc N được áp dụng thêm tình tiết tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn A có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương Qn lý, giáo dục cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 350.000 đồng. Hiện gia đình của bị cáo Ngô Viết Quốc N đã bồi thường số tiền 350.000 đồng cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1 - 371.50; 01 chìa khóa Honda màu đen - bạc có dòng chữ P533; 12 thùng bia Huda lon màu xanh - trắng, mỗi thùng 24 lon x 330ml cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Viết Quốc N (Tên gọi khác: Cu Q).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

Tuyên bố các bị cáo Ngô Viết Quốc N (Tên gọi khác: Cu Q) và Nguyễn Văn A, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Viết Quốc N 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 08/10/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn A có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Viết Quốc N và bị cáo Nguyễn Văn A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân